

Bản án số: 59/2020/HS-PT  
Ngày: 20/02/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thu Hương

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Thủy

Bà Hoàng Lan Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Bảo Yến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:**  
Ông Vũ Trọng Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Lê Trọng P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B.

Bị cáo kháng cáo: Lê Trọng P, sinh ngày 10/10/1970 tại xã A, huyện B, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn 5, xã A, huyện B, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông Lê Trọng L (đã chết) và bà Lê Thị Đ (đã chết); Vợ: Lê Thị Kh; có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Cáo trạng và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Chủ tịch UBND huyện B về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: “Khắc phục, sửa chữa đường giao thông từ Quốc lộ 47 đi thôn 7 xã A huyện B” do hậu quả cơn bão số 2 năm 2017 gây ra. Ngày 15/01/2019 Ban quản lý dự án gửi thông báo số 36/TB-QLDA đến UBND xã A để có kế hoạch bố trí lãnh đạo, công an xã phối hợp thực hiện trong thời gian thi công kể từ 07 giờ 30 phút ngày

16/01/2019 đến 07 giờ 30 phút ngày 17/01/2019 (kể cả thời gian làm ngoài giờ). Cùng ngày, UBND xã A ban hành Quyết định số 03/QĐ-UBND về việc điều động lực lượng công an xã làm nhiệm vụ đảm bảo an toàn giao thông và an ninh trật tự trong thời gian thi công công trình khắc phục, sửa chữa giao thông.

Ngày 15/01/2019, Ban công an xã A đã có P án số 01/PA-CAX về việc đảm bảo an ninh trật tự phục vụ thi công công trình do ông Lê Mạnh Tr - Trưởng công an xã ký và được ông Lê Khắc H, Chủ tịch UBND xã - Trưởng ban chỉ đạo ANTT xã ký phê chuẩn.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/01/2019 ông Lê Văn S và ông Lê Khắc H1 là công an viên thuộc Ban công an xã A đến công trình đang thi công (rải thảm bê tông nhựa mặt đường liên thôn) theo P án số 01/PA-CAX để thực hiện nhiệm vụ. Khi đơn vị thi công công trình rải thảm bê tông đến đoạn đường trước cửa quán bán hàng của gia đình ông Lê Trọng L1 thuộc thôn 5, xã A thì thấy có đồng đất đá đổ tràn xuống lòng đường. Đồng đất đá chạy dài từ góc cua ngã tư thôn 5 đến hết phần đất đoạn đường trước quán bán hàng và cổng gia đình ông L1 cao hơn cốt nền mà trước đó đơn vị thi công đã lu lèn làm vệ sinh sạch sẽ để chuẩn bị thi công rải thảm nhựa mặt đường nên ông Hoàng và ông Sơn đã báo cáo tình hình với ông Lê Mạnh Tr.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, ông Lê Lệnh H1 - Phó chủ tịch UBND xã và ông Lê Mạnh Tr - Trưởng công an xã cùng toàn bộ lực lượng thuộc Ban công an xã đến đoạn đường trước nhà ông L1. Tại đây ông Lê Lệnh H1 đã vận động, tuyên truyền, thuyết phục ông L1 cùng gia đình dọn đồng đất đá ở trước nhà để đơn vị thi công rải thảm bê tông nhựa mặt đường theo đúng thiết kế và kế hoạch. Tuy nhiên ông Lê Trọng L1 cùng vợ là bà Lê Thị H2 không những không chấp hành mà còn đi ra ngoài đường dùng những lời lẽ thô tục, thiếu văn hóa chửi mắng, lăng mạ lãnh đạo Ban công an và UBND xã A. Thấy vậy ông Lê Lệnh H1 đã chỉ đạo ông Lê Viết T là công chức địa chính xã căng dây để xác định mốc giới giữa lề đường với phần đất thuộc quyền sử dụng của gia đình ông Lê Trọng L1. Sau khi tiến hành đo đạc, ông Lê Viết T đã xác định phần đất làm đường không lấn chiếm đến phần đất thuộc quyền sử dụng của gia đình ông L1 nên ông Lê Lệnh H1 tiếp tục chỉ đạo lực lượng Công an xã cùng một số người dân thôn 5, xã A phối hợp cùng đơn vị thi công dùng cu ốc, xẻng và xe rùa xúc hết đồng đất, đá để đơn vị thi công rải thảm bê tông nhựa mặt đường. Lúc này, vợ chồng ông Lê Trọng L1 và bà Lê Thị H2 vẫn tiếp tục dùng những lời lẽ thô tục, thiếu văn hóa chửi bới chính quyền và lực lượng Công an xã, đồng thời đã dùng xô nhựa xúc đất, đá bắn ở bên hông nhà đổ vào đường (phía trước nhà) nhằm cản trở việc thi công đường.

Trước sự việc trên, ông Lê Lệnh H1 đã báo cáo tình hình với ông Lê Khắc H, Chủ tịch UBND xã A để có hướng giải quyết. Khoảng 21 giờ cùng ngày, ông Lê Khắc H đến công trình để chỉ đạo thì vợ chồng ông L1, bà Hiến vẫn tiếp tục dùng những lời lẽ thô tục, thiếu văn hóa chửi bới lãnh đạo UBND xã và những người đến can ngăn. Khi công nhân của đơn vị thi công cùng người dân xúc nhựa bê tông đổ vào khoảng trống trước nhà ông L1 thì ông L1 đứng ở giữa khoảng trống chửi bới và thách thức.

Khoảng 21 giờ 15 phút, Lê Trọng P là em trai ông Lê Trọng L1 đi xe máy đến gặp và hỏi ông H “Anh chỉ đạo ở đây à”, ông H trả lời “Vâng, chú thấy làm đường có đẹp không?”, Lê Trọng P nói “Đẹp cho người này, không đẹp cho người khác”. Sau đó P đi vào nhà ông L1.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi xe chở bê tông nhựa của đơn vị thi công đến đoạn đường trước cửa nhà ông L1 để tiến hành rải thảm mặt đường thì Lê Trọng P cùng vợ chồng ông L1, bà Hiến từ trong nhà bước ra. Ông Lê Trọng L1 và bà Lê Thị H2 tiếp tục dùng những lời lẽ thô tục, thiếu văn hóa chửi bới lãnh đạo UBND xã A, còn Lê Trọng P lấy một chiếc cuốc cào đất, đá bần ngoài lề đường vào lòng đường, nơi đã được đơn vị thi công làm vệ sinh sạch sẽ, mục đích để cản trở không cho đơn vị thi công rải thảm nhựa mặt đường. Thấy vậy, ông Lê Văn Kh và ông Trần H3, là công an viên thuộc Ban công an xã A đến giằng chiếc cuốc trên tay P thì Lê Trọng P cầm cuốc lia ngang người và dơ lên cao đe dọa. Sau đó, ông Hoàn giật được chiếc cuốc từ tay P. Lúc này, chị Phạm Thị Duyên, là công dân đang cầm cuốc dọn dẹp đồng đá trước nhà ông L1 thì P đi lại giật chiếc cuốc trên tay chị D rồi đi về phía ông H và ông Tr, vừa đi Lê Trọng P vừa lia cuốc ngang bụng. Khi đến gần trước mặt ông H và ông Tr, P giơ cuốc lên chửi bới và đe dọa nên chị Phạm Thị T2 cùng anh Phạm Ích H4 (là công dân thôn 5) đến giật được chiếc cuốc trên tay P. Sau đó, Lê Trọng P tiếp tục đi lại chỗ ông Lê Khắc H đang đứng dưới chân cột đèn chiếu sáng ngay góc ngã tư thôn 5, đoạn tiếp giáp với tường hông cửa quán nhà ông L1 dùng tay đâm vào gáy cổ bên phải làm ông H bị loạng choạng đứng không vững. Thấy vậy, ông Lê Mạnh Tr cùng lực lượng Công an xã chạy đến không chế thì P vùng vằng chống trả, đồng thời dùng tay đâm 01 cái vào mạn sườn bên trái ông Lê Mạnh Tr. Ngay lúc này, Lê Trọng P đã bị lực lượng công an xã khống chế đưa về trụ sở để làm việc, đồng thời báo cáo và chuyển hồ sơ vụ việc cùng đối tượng cho Công an huyện B giải quyết theo thẩm quyền. Ông Lê Khắc H và ông Lê Mạnh Tr được đưa đến Trạm y tế xã A để sơ cứu và điều trị. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương sức khỏe, nhưng do thương tích nhẹ nên

ông Lê Khắc H và ông Lê Mạnh Tr có đơn từ chối giám định, đồng thời không yêu cầu Lê Trọng P bồi thường dân sự.

**Bản án số 29/2019/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2019** của Tòa án nhân dân huyện B căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331; 333; 336; 337 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố bị cáo Lê Trọng P phạm tội: “Chống người thi hành công vụ”.  
Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng P 20 (hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/12/2019, bị cáo Lê Trọng P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo khai báo thành khẩn và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, UBND xã A có văn bản đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm của mình để khắc phục, sửa chữa, trực tiếp xin lỗi những người liên quan trong vụ việc. Do đó, được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX căn cứ b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/01/2019 tại đoạn đường trước nhà ông Lê Trọng L1 thuộc thôn 5, xã A, huyện B, tỉnh Thanh Hóa trong khi lực lượng công an xã và chính quyền địa P xã A đang thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự để cơ quan chuyên môn thi công công trình “Khắc phục sửa chữa đường giao thông từ quốc lộ 47 đi thôn 7 xã A, huyện B do hậu quả của cơn bão số 2 năm 2017 gây ra”, Lê Trọng P đã có hành vi thách thức, cản trở việc thi công và chống đối việc bảo vệ an ninh trật tự của lực lượng chức năng, cụ thể: P dùng 01 chiếc cuốc để cuốc, cào đất đá ở xung quanh vào phần đường đang đổ bê tông nhựa mà trước đó đã được đơn vị thi công dọn sạch, sau đó cầm cuốc đe

dọa, thách thức những người thi công và bảo vệ an ninh. Mặc dù đã được nhiều người can ngăn và giật cuốc trên tay P, nhưng P tiếp tục giật 01 chiếc cuốc khác trên tay chị Phạm Thị D và đi đến phía ông Lê Khắc H - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A nhưng do mọi người can ngăn, giật cuốc nên P đã dùng tay nắm vào người 01 ông Lê Khắc H và ông Lê Mạnh Tr - Trưởng công an xã A.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Lê Trọng P phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Lê Trọng P:

Tại cấp sơ thẩm bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có anh trai là liệt sỹ, nhưng bị cáo không nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên mức hình phạt 20 tháng tù mà Tòa án sơ thẩm tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đồng thời, UBND xã A có Văn bản số 01/UBND ngày 13/02/2020 đề nghị Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân tỉnh xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo khắc phục, sửa chữa sai lầm, phấn đấu trở thành công dân tốt vì bị cáo đã nhận thức được vi phạm của mình, đã trực tiếp xin lỗi những người đã bị bị cáo chống đối, đe dọa, thách thức ngày 16/01/2019.

Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải bắt bị cáo bị cáo chấp hành hình phạt tù. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Trọng P.

2. Sửa bản án sơ thẩm số: 29/2019/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B về hình phạt của bị cáo như sau:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng P 20 (hai mươi) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 40 (bốn mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Trọng P cho UBND xã A, huyện B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Trọng P không phải chịu án phí phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- TAND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A, H.B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án Lưu Tòa HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thu Hương**